

CHỈ THỊ
**Về việc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030
thành phố Cần Thơ**

Công tác lập, trình cấp thẩm quyền Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030 là hết sức cần thiết, đây là tiền đề quan trọng để thực hiện và hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội, giải ngân Kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm trong giai đoạn 2026-2030. Căn cứ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành, Chủ tịch UBND¹ thành phố yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND quận, huyện triển khai công tác lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, bên cạnh việc bám sát, thực hiện theo đúng Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6555/BKHĐT-TH ngày 16 tháng 8 năm 2024, tập trung thực hiện các nội dung sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Căn cứ các Nghị quyết của Trung ương, đặc biệt là Quyết định số 1519/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 thành phố Cần Thơ; các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ, Quyết định của UBND các cấp về Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hàng năm tập trung đánh giá một số nội dung như sau:

1. Bối cảnh triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Đánh giá việc ban hành văn bản, chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn trong quản lý đầu tư công của bộ, cơ quan, địa phương.

2. Tình hình giao, phân bổ, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư phân theo ngành, lĩnh vực, chương trình, nhiệm vụ, dự án.

3. Tình hình giao, phân bổ, điều chỉnh, giải ngân vốn Kế hoạch đầu tư công năm: 2021, 2022, 2023 và ước thực hiện năm 2024 (kể cả vốn được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện giải ngân sang năm sau), dự kiến Kế hoạch năm 2025, cụ thể:

a) Tình hình thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có); thu hồi vốn ứng trước đến hết giai đoạn 2021-2025 theo quy định (nếu có).

¹ Ủy ban nhân dân

b) Tình hình triển khai thực hiện các dự án dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án kết nối, có tác động lan tỏa, liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của thành phố Cần Thơ.

c) Tình hình thực hiện các dự án sử dụng vốn từ nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm: 2021, 2022, 2023, 2024 dự phòng ngân sách Trung ương hằng năm (nếu có).

d) Số dự án, kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước tương ứng (chi tiết dự án nhóm A, B, C):

- Hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025 (làm rõ các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025, dự án khởi công mới và hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025).

- Được cấp có thẩm quyền giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nhưng chưa được bố trí vốn hằng năm (nếu có).

- Chuyển sang giai đoạn 2026-2030 (cụ thể: dự án chuyển tiếp theo tiến độ, dự án chậm tiến độ phải chuyển tiếp sang giai đoạn sau).

- Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; Nhiệm vụ quy hoạch.

đ) Đối với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ, Quỹ phát triển đất thành phố Cần Thơ: Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch tín dụng đầu tư ưu đãi của Nhà nước và tín dụng chính sách, tình hình cho vay theo quy định, báo cáo tình hình sử dụng vốn điều lệ, phí quản lý được cấp từ nguồn vốn đầu tư công tại các quyết định của cấp có thẩm quyền giai đoạn 2021-2025.

e) Đối với nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư: báo cáo cụ thể nguồn thu được để lại theo quy định của pháp luật bố trí cho đầu tư; tình hình phân bổ, điều chỉnh, thực hiện, giải ngân vốn cho các nhiệm vụ, dự án.

4. Kết quả đạt được, hiệu quả đầu tư. Năng lực tăng thêm sau đầu tư.

5. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bài học kinh nghiệm; đề xuất, kiến nghị (nếu có).

6. Đối với 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG): yêu cầu Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Dân tộc; UBND quận, huyện đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, giải ngân vốn từng CTMTQG giai đoạn 2021-2025, cụ thể:

a) Kết quả xây dựng, ban hành, trình ban hành các cơ chế, chính sách quản lý, tổ chức thực hiện từng chương trình (bao gồm cả kết quả sửa đổi, bổ sung các văn bản theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền); đánh giá tình hình tổ chức, thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp cụ thể để xử lý các khó khăn (đề nghị kiến nghị rõ cơ quan có thẩm quyền xử lý).

b) Việc quản lý, điều hành và chấp hành các quy định trong triển khai thực hiện, quản lý các CTMTQG giai đoạn 2021-2025.

c) Tình hình thực hiện, phân bổ, sử dụng vốn đầu tư công chi tiết đến dự án

thành phần, kinh phí chi thường xuyên (nếu có).

d) Các kết quả đạt được, trong đó xác định các mục tiêu đã được phê duyệt tại các Quyết định đầu tư CTMTQG; các khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện, làm rõ các nguyên nhân khách quan, chủ quan, bài học kinh nghiệm và trách nhiệm của các cấp, các ngành.

đ) Đề xuất giải pháp, chính sách cần triển khai đến hết Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Chương trình.

e) Kết quả thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước liên quan đến tổ chức thực hiện, sử dụng nguồn lực trong thực hiện các CTMTQG (nếu có) tại các cơ quan, đơn vị, UBND quận, huyện (nếu có).

II. TRIỂN KHAI LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030

Việc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, tiếp tục bám sát nội dung tại Quyết định 1519/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, các dự thảo Nghị quyết, văn kiện dự kiến trình Đại hội Đảng các cấp về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030 thành phố Cần Thơ, cụ thể:

1. Mục tiêu và định hướng đầu tư công giai đoạn 2026-2030

a) Thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển, đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2026-2030 của thành phố, phù hợp với Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Vốn đầu tư công được tập trung bố trí trọng tâm, trọng điểm để triển khai những nhiệm vụ lớn, đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Ưu tiên bố trí vốn cho các CTMTQG, dự án đường cao tốc, dự án kết nối, có tác động liên vùng, dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, chuyển đổi số, giáo dục, đào tạo nhân lực chất lượng cao, bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân, thích ứng với biến đổi khí hậu theo các quy hoạch ngành, lĩnh vực, vùng, địa phương được duyệt.

c) Tiếp tục ưu tiên các nguồn vốn đầu tư công từ ngân sách thành phố xây dựng các khu tái định cư nhằm thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các dự án trên địa bàn thành phố.

d) Chỉ bố trí vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước cho chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc ngành, lĩnh vực đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của HĐND các cấp thành phố Cần Thơ.

đ) Quán triệt nguyên tắc, thứ tự ưu tiên bố trí, sử dụng vốn ngân sách nhà nước để dẫn dắt, khai thác tối đa các nguồn lực của các thành phần kinh tế khác.

2. Về nguyên tắc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

a) Việc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển theo dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030, Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Phù hợp với Kế hoạch tài chính 05 năm của địa phương giai đoạn 2026-2030; phù hợp khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế khác; bảo đảm an toàn nợ công, kế hoạch vay trả nợ công.

c) Bám sát các nguyên tắc bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho chương trình, dự án theo quy định Luật Đầu tư công và quy định pháp luật có liên quan.

d) Xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030; chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các chương trình, nhiệm vụ, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026-2030; thanh toán toàn bộ nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 (nếu có), thu hồi dứt điểm số dư vốn ứng trước phải thu hồi theo quy định (nếu có).

đ) Không bố trí vốn cho chương trình, nhiệm vụ, dự án không thuộc ngành, lĩnh vực đầu tư công theo quy định.

e) Bố trí đủ vốn chuẩn bị đầu tư để tổ chức lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án đầu tư công khởi công mới giai đoạn 2026-2030; vốn để lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

g) Bảo đảm công khai, minh bạch và công bằng trong lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

3. Lập kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030

Trên cơ sở các quy định Luật Đầu tư công, các mục tiêu, định hướng, nguyên tắc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nêu trên, Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND quận, huyện dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo từng nguồn vốn trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Phân bổ đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công và quy định pháp luật có liên quan (nếu có).

b) Phân bổ đủ vốn hoàn trả vốn ứng trước kế hoạch theo quy định (nếu có).

c) Phân bổ vốn cho dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; vốn cho dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (bao gồm cả vốn đối ứng); dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch.

d) Phân bổ vốn để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch.

đ) Phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư.

e) Phân bổ vốn cho dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định của Luật Đầu tư công và quy định pháp luật có liên quan (nếu có).

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND quận, huyện căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6555/BKHD-TT ngày 16 tháng 8 năm 2024 và Chỉ thị này khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo việc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 có chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả. Quá trình thực hiện tăng cường công tác phối hợp, giải quyết kịp thời các vướng mắc, khơi thông điểm nghẽn; Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tham mưu cấp thẩm quyền chỉ đạo kịp thời các vấn đề vướng mắc, phát sinh theo thẩm quyền./. *WL*

Noi nhận:

- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam TPCT;
- Các CQTW đóng trên địa bàn;
- Thành viên UBND TP;
- VP Thành ủy, VP. ĐĐBQH&HĐND TP;
- Sở, ban ngành TP;
- HĐND, UBND quận, huyện;
- VP. UBND TP (2,3);
- Cảng TTĐT TP;
- Lưu VT.PVC *0202*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Tân Hiển